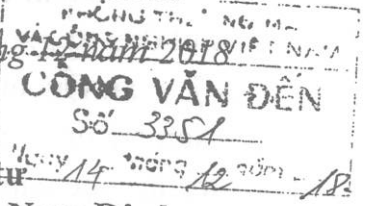


Số: 305/BC-UBND

Nam Định, ngày 12 tháng 12 năm 2018



BÁO CÁO

**Kết quả cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư
tạo thuận lợi cho doanh nghiệp giai đoạn 2016-2018 tỉnh Nam Định**

Ban P. chế!
VP Tổng hợp.
Nguyễn
Thực hiện công văn số 2700/PTM-VP ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về việc báo cáo sơ kết tình hình thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 (sau đây gọi là Nghị quyết số 35/NQ-CP), Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp (sau đây gọi là Chỉ thị số 26/CT-TTg) và Chỉ thị số 07/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 05/3/2018 về tiếp tục đẩy mạnh triển khai, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP và Chỉ thị số 26/CT-TTg (sau đây gọi là Chỉ thị số 07/CT-TTg);

14/12/18
MTK
TR
Căn cứ Bản cam kết ký ngày 22/9/2016 giữa tỉnh Nam Định với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp;

UBND tỉnh Nam Định báo cáo kết quả cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp giai đoạn 2016-2018, như sau:

I. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo của tỉnh để thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP và cam kết đã ký với VCCI

Sau khi Chính phủ ban hành hàng loạt các văn bản liên quan đến cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, tỉnh Nam Định cũng đã ban hành 12 văn bản để triển khai như:

- Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 30/5/2016 của UBND tỉnh Nam Định về triển khai thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Nam Định hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020;

- Chương trình hành động số 01/CTr-UBND ngày 30/6/2016 của UBND tỉnh Nam Định về việc thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 của tỉnh Nam Định;

- Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/6/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Nam Định về việc đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư giai đoạn 2016-2020;

- Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Nam Định về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư giai đoạn 2016-2020;

- Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 09/9/2016 của UBND tỉnh Nam Định ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc cấp, điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư thực hiện ngoài khu công nghiệp;

- Bản cam kết giữa tỉnh Nam Định với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp ngày 22/9/2016;

- Văn bản số 393/UBND-VP5 ngày 12/6/2017 của UBND tỉnh Nam Định chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp;

- Chương trình hành động số 02/Ctr-UBND ngày 28/02/2017 về việc thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020; Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 29/5/2018 triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo;

- Quyết định số 630/QĐ-UBND ngày 04/4/2017 về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Nam Định đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025;

- Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 về quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước về thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Nam Định;

- Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 30/5/2017 về việc chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Nam Định.

- Văn bản số 558/UBND-VP3 ngày 10/7/2017 về việc khuyến khích các hộ kinh doanh cá thể chuyển đổi và đăng ký hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhằm đảm bảo việc sử dụng đất có hiệu quả, tránh manh mún.

Triển khai các văn bản của Trung ương và của tỉnh ban hành, các Sở, ngành, các đơn vị địa phương đã chủ động nghiên cứu, quán triệt, ban hành kế hoạch hành động. Có những đơn vị triển khai rất chủ động, quyết liệt như Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường..., ngoài việc ban hành Kế hoạch của Sở, các đơn vị trực thuộc sở cũng ban hành các chương trình hành động chi tiết, gắn với nhiệm vụ cụ thể của từng đơn vị.

Việc ban hành kịp thời các chủ trương, định hướng, giải pháp về cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đã phần nào thúc đẩy, tăng cường hiệu quả của nhiệm vụ xúc tiến và thu hút đầu tư, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Nam Định.

II. Kết quả cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp

1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Nghị quyết số 35/NQ-CP, Chỉ thị số 26/CT-TTg, Chỉ thị số 07/CT-TTg và Cam kết đã ký với VCCI

1.1. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ và đạo đức đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đảm bảo có đủ phẩm chất, năng lực thực hiện tốt nhiệm vụ theo tinh thần hỗ trợ doanh nghiệp

Các Sở, ngành, địa phương đã quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 09/9/2016 của UBND tỉnh Nam Định về việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương đạo đức công vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp tỉnh Nam Định nhằm xây dựng chính quyền tỉnh Nam Định trong sạch, liêm chính, thượng tôn pháp luật, gắn bó với nhân dân, phục vụ nhân dân, góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành, củng cố niềm tin của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp. Kiên quyết xử lý cán bộ công chức vi phạm pháp luật, gây phiền hà cho doanh nghiệp và người dân. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về các vi phạm của cán bộ, công chức, viên chức trong phạm vi quản lý.

Tăng cường quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở kế hoạch biên chế hàng năm, sắp xếp, bố trí theo vị trí việc làm, thực hiện đúng quy định về tuyển dụng, sử dụng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 20/10/2016 của Ban chấp hành tỉnh Nam Định về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp từ năm 2016 đến năm 2020 và những năm tiếp theo và Kế hoạch số 17-KH/TU ngày 08/3/2017 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp giai đoạn 2017-2020 và những năm tiếp theo, các sở, ngành trong tỉnh đã tập trung xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ và các cơ chế, chính sách, pháp luật, đảm bảo cho đội ngũ cán bộ quản lý ở tất cả các đơn vị có đủ phẩm chất, năng lực thực hiện tốt nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp. Nội dung tập trung vào nâng cao năng lực cải cách hành chính; kiến thức khoa học kỹ thuật, nghiệp vụ quản lý; các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, các hiệp định thương mại tự do... Trong đó nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng đã được đổi mới theo hướng phù hợp với các đối tượng được đào tạo, bồi dưỡng.

1.2. Rà soát các quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm để điều chỉnh, bổ sung hoặc loại bỏ cho phù hợp với thị trường và quyền kinh doanh của doanh nghiệp

- Sở Xây dựng đã ban hành các văn bản hướng dẫn về việc rà soát, lập, điều chỉnh các quy hoạch xây dựng làm cơ sở để thu hút đầu tư, phát triển kinh tế xã hội của các địa phương trên địa bàn tỉnh, như: Quy hoạch phân khu xây dựng khu vực Phủ Dầy (tỷ lệ 1/2000), huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định; Quy hoạch chung đô thị mới thuộc địa phận 4 xã (Yên Bằng, Yên Quang, Yên Hồng, Yên Tiến) huyện Ý Yên; Quy hoạch phân khu hai bên tuyến đường dẫn cầu Tân Phong đến năm 2025 (tỷ lệ 1/2.000); Quy hoạch chung đô thị Rạng Đông đến năm 2040; Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Nam Định; Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Nam Định đến năm 2020, định hướng phát triển đến năm 2030...

Bên cạnh đó, Sở Xây dựng cũng đã phối hợp UBND thành phố Nam Định và đơn vị tư vấn rà soát, điều chỉnh, hoàn thiện quy hoạch thoát nước thành phố Nam Định do JICA tài trợ; đồng thời công bố chỉ số giá xây dựng, Công bố giá vật liệu đến chân công trình trên địa bàn tỉnh Nam Định để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham khảo, sử dụng vào việc xác định, điều chỉnh tổng mức, dự toán xây dựng công trình, giá hợp đồng xây dựng và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

- Sở Tài nguyên và Môi trường đã đăng toàn văn Nghị quyết 135/NQ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Nam Định cùng với Báo cáo thuyết minh, bản đồ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 lên trang web của Sở. Bản điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Nam Định tỷ lệ 1/50.000 đã được công khai tại Sở Tài nguyên và Môi trường theo đúng quy định của Luật Đất đai về công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Trình thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua việc thay đổi về quy mô, địa điểm và số lượng cụm công nghiệp trong Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Nam Định đối với các huyện: Giao Thủy, Mỹ Lộc, Vụ Bản, Nam Trực, Ý Yên, Hải Hậu; hủy bỏ danh mục các công trình, dự án đã được phê duyệt kế hoạch sử dụng đất 3 năm mà chưa thực hiện của thành phố Nam Định; trình bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2018 các huyện.

- Tỉnh Nam Định đã hoàn thành lập Quy hoạch phát triển kinh tế thủy sản tỉnh Nam Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; đang tiến hành rà soát, bổ sung Quy hoạch phòng, chống lũ chi tiết cho các tuyến sông có đê tỉnh Nam Định và lập Quy hoạch đê điều, phân cấp đê sông trên địa bàn tỉnh Nam Định đến năm 2030, định hướng đến năm 2050. Ngoài ra, tỉnh Nam Định đã quy

hoạch các vùng chuyên canh trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản và quy hoạch phát triển các vùng cánh đồng mẫu lớn, đến nay, đã hình thành được các vùng chuyên canh tập trung và 207 cánh đồng lớn (trong đó có 34 cánh đồng lớn liên kết chuỗi giá trị), tạo điều kiện để thu hút các doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất hàng hóa tập trung. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm theo Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

1.3. Xây dựng và triển khai các hoạt động hỗ trợ kết nối doanh nghiệp theo cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; kết nối với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, định hướng gắn kết đến thị trường quốc tế

- Các Sở, ngành trong tỉnh tham gia xây dựng Quy chế phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong việc cấp, điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư thực hiện ngoài Khu công nghiệp và đã được UBND tỉnh Nam Định ban hành theo Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 09/9/2016.

**** Ngành Nông nghiệp***

- Hỗ trợ kết nối và mở rộng thị trường: Tổ chức các hội nghị, hội thảo xúc tiến thương mại, quảng bá nhãn hiệu, thương hiệu của các nông sản, thực phẩm chủ lực của tỉnh, đồng thời kết nối các doanh nghiệp ngoài tỉnh với các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất, chế biến nông sản của tỉnh. Đặc biệt ngày 10/11/2018, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức Hội nghị xúc tiến thương mại và khai trương Trung tâm Giới thiệu sản phẩm nông nghiệp sạch của tỉnh kết nối thương mại và quảng bá sản phẩm nông nghiệp sạch với 19 tỉnh thành phía Bắc. Thông qua các hoạt động xúc tiến thương mại đã giới thiệu, quảng bá và cung ứng được nhiều mặt hàng nông sản, thực phẩm của tỉnh như: lúa Bắc thơm Nam Định, khoai tây chiên, thịt sạch, ngao sạch, cá bống bớp, chả cá... ra các thị trường lớn.

- Kết nối được một số doanh nghiệp lớn với doanh nghiệp và cơ sở sản xuất nhỏ của tỉnh. Cụ thể: Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc, Công ty An Việt (Hà Nội) liên kết với Công ty Đình Mộc để sản xuất - tiêu thụ lúa gạo chất lượng cao; Công ty Toàn Xuân liên kết được với các doanh nghiệp, siêu thị lớn tại Hà Nội để cung ứng, tiêu thụ sản phẩm gạo sạch; Công ty Cường Tân, Doanh nghiệp tư nhân Cửu Dung và nhiều hợp tác xã nông nghiệp liên kết với các doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu rau quả...

- Đã và đang xúc tiến hình thành các liên kết giữa các doanh nghiệp nông nghiệp của tỉnh Nam Định với một số doanh nghiệp của tỉnh Miyazaki (Nhật Bản) để thực hiện các nội dung hợp tác, liên kết đào tạo nguồn nhân lực và sản xuất, chế biến, tiêu thụ một số nông, thủy sản có thế mạnh của tỉnh.

- Đã và đang hỗ trợ tích cực các doanh nghiệp trong việc thuê gom, tích tụ ruộng đất để hình thành các cánh đồng lớn liên kết sản xuất - tiêu thụ nông sản hàng hóa. Kết quả:

+ Tập đoàn Syngenta đã hoàn thành đầu tư xây dựng Trung tâm Nghiên cứu, phát triển lúa lai tại huyện Nam Trực, đã đi vào hoạt động từ năm 2014;

+ Công ty TNHH Cường Tân đã thuê gom, tích tụ được trên 300 ha ruộng đất để xây dựng các cánh đồng mẫu lớn liên kết sản xuất giống lúa; Công ty TNHH Cường Tân và Công ty Ajichi Farm, tỉnh Fukui (Nhật Bản) thành lập Công ty liên doanh tổ chức hợp tác sản xuất và chế biến sản phẩm từ các giống lúa Nhật;

+ Công ty TNHH Toàn Xuân đang thực hiện mô hình liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ lúa gạo chất lượng cao (thương hiệu Nam Định) với quy mô khoảng 500 - 600 ha/vụ tại các hợp tác xã nông nghiệp trong tỉnh.

+ Ngày 04/11/2018 tại xã Hải Nam - huyện Hải Hậu đã khánh thành tổ hợp sản xuất và chế biến thịt lợn theo công nghệ quốc tế của Nhà máy Biễn Đông DHS. Đây là nhà máy lớn nhất miền Bắc hiện nay, với quy mô diện tích 20ha, tổng giá trị đầu tư lên tới 300 tỷ đồng với công suất giết mổ 300 con lợn/1 giờ (lợn trên 100kg/con) của Công ty TNHH đầu tư và thương mại Biễn Đông, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang tiếp tục hỗ trợ hình thành chuỗi liên kết nhằm cung ứng nguồn nguyên liệu cho nhà máy.

+ Công ty Thủy sản Lenger Việt Nam (Tập đoàn Lenger Seafoods Hà Lan) đầu tư xây dựng nhà máy chế biến ngao xuất khẩu tại Cụm công nghiệp An Xá (thành phố Nam Định), tổ chức liên kết sản xuất với các hộ nuôi ngao trong tỉnh, với dây chuyền công nghệ hiện đại, khép kín từ khâu làm sạch đến bảo quản, hàng năm xuất khẩu 5.000 – 10.000 tấn ngao sạch...

+ Ngoài ra, đã phối hợp với các địa phương hỗ trợ tích cực Công ty Đình Mộc, Công ty cổ phần Giống cây trồng, con nuôi Ninh Bình, Công ty cổ phần Nam Dược, Công ty Hoa Thiên Phú và một số doanh nghiệp thuộc lĩnh vực thủy sản để xây dựng và thực hiện các mô hình tích tụ ruộng đất, liên kết sản xuất - tiêu thụ nông sản, thực phẩm.

- Hỗ trợ 11 cơ sở sản xuất, chế biến nông sản, thực phẩm xây dựng và áp dụng chương trình quản lý chất lượng sản phẩm tiên tiến VietGAP, HACCP..., xây dựng tiêu chuẩn và công bố tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm. Đã xây dựng thương hiệu và nhãn hiệu cho một số nông sản, thực phẩm nổi tiếng của tỉnh như: Ngao sạch Lenger, Chả cá Hùng Vương, Nước mắm Ninh Cơ, Giò 7 phút Nam Phát, Sứa Tân Long, Nông sản sấy Minh Dương, Thịt Minh Long, Rau sạch Ngọc Anh,...

- Hỗ trợ dán tem truy xuất nguồn gốc xuất xứ hàng hóa QR Code cho 130 sản phẩm nông sản, thực phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm của tỉnh.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, trang trại tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật mới từ các Chương trình, dự án của Trung ương và của tỉnh Nam Định nhằm đưa tiến bộ kỹ thuật và các công nghệ tiên tiến vào sản xuất như công nghệ chuồng trại (chuồng kín, điều hòa khí hậu; hệ thống ăn, uống tự động ...), các loại giống mới...

- Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn vay khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng CNC, nông nghiệp sạch theo Nghị quyết 30/NQ-CP ngày 07/3/2017 của Chính phủ; nguồn vốn phát triển thủy sản theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ, đến nay có 36 tàu ký hợp đồng tín dụng với số tiền đã giải ngân là 563,468 tỷ đồng.

** Ngành Công thương*

- Triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công từ nguồn kinh phí địa phương và trung ương. Tập trung cho hoạt động hỗ trợ các doanh nghiệp Việt sản xuất sản phẩm mới, đào tạo khởi sự doanh nghiệp; Hỗ trợ doanh nghiệp Việt đổi mới công nghệ, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, tạo được thương hiệu Việt đối với người tiêu dùng; xây dựng mô hình trình diễn, chuyển giao công nghệ, ứng dụng máy móc thiết bị hiện đại vào sản xuất góp phần thúc đẩy sản xuất hàng Việt Nam chất lượng cao và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm. Trong năm 2018, triển khai 13 chương trình, đề án, trong đó hỗ trợ 09 mô hình trình diễn kỹ thuật sản xuất sản phẩm mới và 04 chương trình ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất cho 13 cơ sở sản xuất, doanh nghiệp công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, thông tin thị trường, xây dựng thương hiệu hàng hoá. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp Việt Nam tham gia hội chợ trong nước và quốc tế nhằm giới thiệu, quảng bá sản phẩm, tìm kiếm đối tác hợp tác đầu tư sản xuất kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm hàng hoá, đặc biệt là các nước cộng đồng ASEAN. Tổ chức cho các doanh nghiệp của tỉnh liên kết với các doanh nghiệp các tỉnh nhất là thủ đô Hà Nội, thành phố Hải Phòng, các tập đoàn kinh tế đầu tư sản xuất kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm hàng hoá. Nhân rộng các mô hình tiêu thụ nông sản, cung ứng vật tư hàng hoá cho nông dân tại các huyện. Năm 2018, tổ chức hỗ trợ cho 38 lượt doanh nghiệp tham gia 65 gian hàng tại các hội chợ ở một số tỉnh như: Hà Nội, Ninh Bình, Thái Nguyên, Đắk Nông, Yên Bái, Lạng Sơn, Hà Nam ... Tổ chức cho 25 doanh nghiệp tham dự các Hội nghị kết nối cung cầu hàng hoá tại Hà Nội, Hưng Yên, Yên Bái, Lào Cai, Quảng Ninh, hội thảo “Ngoại giao với hoạt động xuất khẩu nông, thủy sản sang khu vực Trung Đông - Châu Phi” do Bộ Ngoại Giao tổ chức tại Hà Nội.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức Hội chợ Công nghiệp - Thương mại khu vực phía Bắc tại thành phố Nam định từ ngày 18 đến 25 tháng

12 năm 2018 tại Quảng trường Hòa Bình, thành phố Nam Định, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh có cơ hội giao thương, trưng bày và giới thiệu các sản phẩm của mình từ đó thúc đẩy sức tiêu thụ hàng hóa nói chung cũng như hàng Việt Nam nói riêng.

- Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh triển khai các chương trình bán hàng khuyến mại trên địa bàn tỉnh. Hoạt động khuyến mại trên địa bàn tỉnh Nam Định phát triển mạnh mẽ, đa dạng, phong phú về hình thức với nhiều hình thức khác nhau: Bốc thăm trúng thưởng, quay số xác định trúng thưởng, giảm giá, mua hàng được tặng quà hay mua hàng tặng hàng, phát hàng mẫu dùng thử Nhiều chương trình khuyến mại đã thực sự thu hút được sự quan tâm của người tiêu dùng, góp phần tăng doanh số bán hàng cho các doanh nghiệp trong đó có nhiều doanh nghiệp của Việt Nam. Trong năm 2018, Sở Công Thương đã tiếp nhận trực tiếp và giải quyết hơn 400 thông báo khuyến mại và đã xác nhận 25 hồ sơ đăng ký thực hiện chương trình khuyến mại mang tính may rủi với tổng giá trị giải thưởng 2.502.136.320 đồng.

- Rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất. Thường xuyên đôn đốc, giám sát việc cung ứng điện của Công ty Điện lực Nam Định nhằm đảm bảo cung ứng điện an toàn, hiệu quả, phục vụ tốt hoạt động sản xuất, kinh doanh của các hộ sản xuất kinh doanh, các doanh nghiệp... trên địa bàn tỉnh.

- Tích cực hỗ trợ cung cấp thông tin thị trường; các hoạt động thông tin, dự báo thị trường giá cả, giúp các doanh nghiệp nắm bắt nhanh diễn biến thị trường để điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp. Tập trung xúc tiến thương mại các nhóm hàng như may mặc, da giày, lâm sản, nông sản, thủy sản... Xuất bản Bản tin Kinh tế Công nghiệp và Thương mại các số hàng quý. Tích cực tuyên truyền, quảng bá tiềm năng thế mạnh của tỉnh, các chính sách ưu đãi thu hút đầu tư, các sản phẩm có thế mạnh của tỉnh như hàng may mặc, da giày, lâm sản, nông sản thủy sản ... ra thị trường trong nước và quốc tế để tìm kiếm và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của tỉnh và thu hút các nhà đầu tư, sản xuất và kinh doanh đến tỉnh Nam Định.

1.4. Đẩy mạnh sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; bán vốn nhà nước tại các doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ, bao gồm cả những doanh nghiệp đang kinh doanh có hiệu quả theo cơ chế thị trường, tạo cơ hội cho doanh nghiệp khu vực tư nhân phát triển

Trên địa bàn tỉnh Nam Định hiện có 02 nông trường là: Nông trường Rạng Đông và nông trường Bạch Long. Thực hiện đổi mới, sắp xếp theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ đến nay như sau:

a. Tình hình thực hiện và kết quả hoàn thành nhiệm vụ về rà soát ranh giới, cắm mốc, lập bản đồ địa chính, lập phương án sử dụng đất, giao đất, cho

thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 02 công ty TNHH MTV nông nghiệp trên địa bàn tỉnh:

- Căn cứ Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty Nông, lâm trường. UBND tỉnh Nam Định đã có tờ trình số 18/TTr-UBND và Công văn số 20/BC-UBND ngày 02/3/2016 về việc đề nghị phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới công ty nông nghiệp thuộc UBND tỉnh Nam Định;

- Ngày 28/4/2016 Thủ tướng Chính phủ đã có văn bản số 704/TTg-DMDN về việc cho ý kiến về Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới công ty nông nghiệp thuộc UBND tỉnh Nam Định theo đề nghị của UBND tỉnh Nam Định và ý kiến thẩm định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tại công văn số 2273/BNN-QLDN ngày 23/03/2016, trong đó Thủ tướng đồng ý: Chuyển công ty nông nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần Nhà nước không nắm giữ cổ phần chi phối đối với các công ty TNHH một thành viên Nông nghiệp Rạng Đông và Bạch Long.

- Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BTNMT ngày 26/2/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc lập phương án sử dụng đất; lập hồ sơ ranh giới sử dụng đất; đo đạc, lập bản đồ địa chính; xác định giá thuê đất; giao đất, cho thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với công ty nông nghiệp, UBND tỉnh Nam Định đã phê duyệt Thiết kế kỹ thuật - Dự toán nhiệm vụ lập hồ sơ ranh giới thửa đất, đo đạc, lập bản đồ địa chính và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các công ty nông nghiệp tỉnh Nam Định (*Quyết định số 1650/QĐ-UBND ngày 27/8/2015 của UBND tỉnh*); Tính đến nay, đã hoàn thành công tác kiểm tra nghiệm thu công đoạn đo đạc, lập bản đồ địa chính đối với diện tích dự kiến 02 công ty nông nghiệp xin tiếp tục sử dụng. Đơn vị tư vấn đã hoàn thiện việc cắm mốc thực địa đối với ranh giới giữ lại.

- Căn cứ Công văn số 1246/TCQLĐĐ-CĐKĐĐ ngày 12/7/2016 của Tổng cục Quản lý đất đai về việc hướng dẫn Đề cương chi tiết xây dựng Đề án tăng cường quản lý đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh, tại Quyết định số 3074/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 UBND tỉnh Nam Định đã phê duyệt đề án tăng cường quản lý đất có nguồn gốc từ nông lâm trường quốc doanh và Thiết kế kỹ thuật – Dự toán Đo đạc lập bản đồ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích có nguồn gốc từ Công ty TNHH Rạng Đông và Công ty TNHH Bạch Long trả về địa phương. Hiện đã hoàn thành công tác kiểm tra nghiệm thu công đoạn đo đạc, lập bản đồ địa chính đối với diện tích đối với diện tích công ty trả về địa phương.

- Trên cơ sở kết quả đo đạc hiện trạng và ranh giới đã được cắm mốc theo phương án thống nhất, UBND tỉnh Nam Định đang chỉ đạo các đơn vị liên quan

hoàn thiện Đề án sắp xếp đổi mới và phương án sử dụng đất của các công ty nông nghiệp trình UBND tỉnh phê duyệt.

b. Công tác sắp xếp, đổi mới nông, lâm trường

- Thực hiện Nghị định số 118/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 112/2015/QH13 của Quốc Hội, UBND tỉnh Nam Định đã kịp thời chỉ đạo các Sở ngành và các địa phương thực hiện rà soát hiện trạng và việc quản lý sử dụng đất của 02 công ty nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo các công ty nông nghiệp xây dựng đề án sắp xếp, đổi mới mô hình quản lý.

- Đến nay, tình hình quản lý, sử dụng đất của các công ty tương đối ổn định; cơ bản đã thống nhất được ranh giới, diện tích dự kiến giữ lại và phần diện tích bàn giao lại cho địa phương quản lý, sử dụng; từng bước thiết lập hệ thống hồ sơ quản lý đất đai. Tuy vậy, trong quá trình thực hiện vẫn còn một số tồn tại, hạn chế:

+ Phần diện tích đất ở dự kiến bàn giao cho địa phương quản lý, sử dụng, do trải qua thời gian dài, hồ sơ bị thất lạc, các hộ không còn giấy tờ gốc và vị trí không tập trung nên khó khăn trong việc kiểm tra, phân loại nguồn gốc;

+ Hồ sơ quản lý sử dụng đất qua các thời kỳ chưa được xác lập, việc xác định nguồn gốc chủ yếu dựa vào kê khai của các hộ nên tính pháp lý chưa cao;

+ Việc xác định ranh giới diện tích bàn giao cho địa phương và diện tích giữ lại của các công ty gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến tiến độ cắm mốc và triển khai các bước tiếp theo.

1.5. Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển

- Tỉnh Nam Định đã từng bước hoàn thiện cơ chế, chính sách, tạo hành lang pháp lý giúp các doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh đúng quy định; tạo cơ hội cho doanh nghiệp tiếp cận các nguồn lực, hoạt động khuyến công, tạo mặt bằng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ở vùng nông thôn phát triển; tập trung cải thiện môi trường đầu tư, rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư; triển khai cơ chế một cửa liên thông trong đăng ký doanh nghiệp; rút ngắn thời gian thành lập doanh nghiệp, thời gian thẩm định đề nghị quyết định chủ trương đầu tư. Bảo đảm đối xử bình đẳng, công bằng giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong tiếp cận và thụ hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư. Cùng với đó, tỉnh đã chỉ đạo các ngành chức năng nâng cao chất lượng phục vụ, hỗ trợ doanh nghiệp trong đăng ký kinh doanh, thực hiện các giải pháp tái cơ cấu đầu tư công, triển khai hiệu quả công tác kê khai thuế điện tử và dịch vụ nộp thuế điện tử, rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục nộp thuế và thủ tục nộp bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với các doanh nghiệp.

- Các Sở, ngành tỉnh Nam Định đã phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh giải quyết tốt các hồ sơ của doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính liên quan của từng ngành. 100% các

thủ tục của tổ chức, cá nhân đều được thực hiện đúng thời gian, đảm bảo chất lượng, không có tình trạng gây phiền hà, nhũng nhiễu.

- Đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử đã được đưa vào vận hành, đáp ứng yêu cầu dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, góp phần giảm thời gian, chi phí thành lập doanh nghiệp và xây dựng một hệ thống đăng ký kinh doanh minh bạch, hạn chế tối đa tiêu cực có thể phát sinh từ sự can thiệp của con người. Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp được vận hành liên tục, đảm bảo việc nộp hồ sơ được thực hiện tại bất kỳ thời điểm nào (24h/ngày, 7 ngày/tuần) và tại bất kỳ địa điểm nào có kết nối mạng Internet. Tỷ lệ hồ sơ đăng ký qua mạng đạt 25%, tỷ lệ hồ sơ trả kết quả đúng hạn đạt 100%.

- Thủ tục về thuế và hải quan đã được đẩy mạnh thông qua việc áp dụng hiện đại hoá, giảm thủ tục, thời gian và chi phí cho doanh nghiệp. Đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai kê khai thuế qua mạng, nộp thuế điện tử, hoàn thuế điện tử, hóa đơn điện tử, tăng tỷ lệ thực hiện nộp thuế điện tử trên cả 3 tiêu chí (số doanh nghiệp, số tiền, số chứng từ), phấn đấu hết năm 2018 có 100% doanh nghiệp nộp thuế đăng ký kê khai, nộp thuế điện tử, 30% doanh nghiệp đang hoạt động sử dụng hóa đơn điện tử. Tiếp tục duy trì đảm bảo 100% doanh nghiệp hoàn thuế giá trị gia tăng đối với dự án đầu tư, hàng hóa dịch vụ xuất khẩu bằng phương thức điện tử (hoàn thuế điện tử).

- Trong năm 2018, cơ quan thuế các cấp tiếp tục tập trung tuyên truyền các chính sách thuế mới, sửa đổi bổ sung, công tác quản lý hộ cá nhân kinh doanh, công tác quản lý nợ thuế, cá nhân cho thuê tài sản kê khai thuế bằng phương thức điện tử, sử dụng hóa đơn điện tử cho các tổ chức doanh nghiệp trên địa bàn:

+ Hình thức thông báo chính sách thuế cho người nộp thuế chủ yếu thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như Website Cục Thuế, tin nhắn, thư điện tử, Bảng điện tử; trang mạng xã hội Facebook, Youtube. Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng để tuyên truyền về những quy định về chính sách thuế, tuyên truyền về nộp thuế điện tử, cải cách thủ tục hành chính; các hình thức hỗ trợ chính sách pháp luật thuế cho các tổ chức, cá nhân tại cơ quan thuế, thông qua điện thoại hay trả lời bằng văn bản đã được thực hiện theo đúng quy trình của Tổng cục thuế, cam kết cắt giảm thời gian hỗ trợ giải đáp chính sách thuế. Đồng thời tổ chức đối thoại để tháo gỡ những vướng mắc của người nộp thuế trong quá trình thực hiện chính sách thuế, kê khai thuế, chính sách về hoá đơn, chứng từ, vấn đề ưu đãi đầu tư tại khu công nghiệp, chính sách thuế nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Toàn tỉnh đã thực hiện: 709 tin/bài trên Website Cục Thuế, 646 buổi tuyên truyền qua Đài phát thanh-Truyền hình tỉnh; 22 bài qua Báo Nam Định; cung cấp được 48.088 văn bản tuyên truyền, hướng dẫn những quy định mới về quản lý thuế và chính sách thuế.

+ Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh và chỉ đạo bộ phận Một cửa tại văn phòng Cục Thuế và 10 Chi cục Thuế phát tờ rơi về: Thủ tục hành chính thuế đối với doanh nghiệp mới thành lập, hoàn thuế điện tử, lợi ích của hóa đơn điện tử...; tính đến ngày 26/11/2018 đã phát được 2.449 tờ rơi các loại.

+ Đẩy mạnh công tác hướng dẫn hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp; tư vấn thực hiện ngay các thủ tục hành chính thuế ban đầu khi mới thành lập, đăng ký kê khai, nộp thuế điện tử, hoàn thuế điện tử.

+ Duy trì chuyên mục “Đồng hành cùng doanh nghiệp khởi nghiệp” trên Website Cục Thuế tỉnh, cung cấp đầy đủ các thông tin cần thiết cho doanh nghiệp khởi nghiệp và số điện thoại của cơ quan thuế cùng các đơn vị cam kết hỗ trợ để người nộp thuế liên hệ.

- Định kỳ, UBND tỉnh Nam Định và các cơ quan quản lý Nhà nước tổ chức các cuộc gặp gỡ, đối thoại với doanh nghiệp, quan tâm giải quyết khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ đào tạo nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp. Ngành thuế triển khai kịp thời các chính sách thuế mới, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh.

- Trong năm 2018, Sở Tư pháp đã phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Liên minh Hợp tác xã tỉnh tổ chức Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp, chuyên đề “Đối thoại với doanh nghiệp thực thi Luật Hợp tác xã và chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã” cho 100 hợp tác xã; phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh tổ chức Hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật kinh doanh, chuyên đề “Chế định hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và các quy định pháp luật liên quan về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp” cho 100 doanh nghiệp. Các hội nghị được các chuyên gia có kinh nghiệm trong lĩnh vực của mình trực tiếp truyền đạt, trao đổi, thảo luận đạt hiệu quả cao, thiết thực, được các doanh nghiệp đánh giá cao. Thông qua đó, đã góp phần nâng cao năng lực nhận thức pháp luật của doanh nghiệp, ý thức trách nhiệm của các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp về các vấn đề hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hội viên. Đồng thời, qua đó các vấn đề vướng mắc về pháp luật doanh nghiệp trong quá trình thực thi được các doanh nghiệp, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp kiến nghị sửa đổi, bổ sung, giúp cơ quan nhà nước có cơ sở hoàn thiện chính sách pháp luật liên quan đến sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Các Sở, ngành tỉnh Nam Định thường xuyên tổ chức khảo sát, tham khảo ý kiến từ các doanh nghiệp để nghiên cứu, tổng hợp, kiến nghị với UBND tỉnh và các cơ quan chức năng trong việc xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp phát triển. Đồng thời, đề xuất các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, tăng cường đối thoại với các cơ quan quản lý Nhà nước, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phối hợp giữa chính quyền với cộng đồng doanh

nghiệp. Phối hợp tổ chức đào tạo, tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp, vận động các doanh nghiệp tham gia công tác bảo đảm an sinh xã hội và các hoạt động từ thiện nhân đạo. Tổ chức cho các doanh nghiệp tham gia các hội nghị xúc tiến đầu tư, doanh nhân tham gia diễn đàn kinh tế, gắn kết mối quan hệ giữa các doanh nhân trong cả nước. Tập hợp, xử lý và cung cấp thông tin về thị trường, chính sách, cơ hội đầu tư, tìm kiếm đối tác và tham gia phổ biến, giám sát thực hiện chính sách, pháp luật của các doanh nghiệp.

- Thực hiện nghiêm túc các cam kết đã ký với VCCI. Cụ thể hóa, bổ sung hoàn thiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã; hoàn thiện cơ chế, chính sách về giải phóng mặt bằng, tiếp cận chính sách đất đai, đào tạo và tuyển dụng lao động tại doanh nghiệp.

1.6. *Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua việc cung cấp các dịch vụ phát triển kinh doanh: Đào tạo, tư vấn, thông tin, thị trường ...*

- UBND tỉnh Nam Định đã chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng chuyên mục “Công khai ngân sách” và “Thông tin doanh nghiệp nhà nước” trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để công khai thông tin và hỗ trợ kết nối doanh nghiệp.

- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh đã tuyên truyền khoảng 80 tin bài, nội dung phản ánh về tiến độ đầu tư xây dựng Khu công nghiệp Dệt may Rạng Đông, dự án đầu tư, cổ phần hóa doanh nghiệp, khuyến công, các mô hình liên kết phát triển kinh tế, trợ giúp pháp lý trên lĩnh vực kinh tế, hoạt động của các trung tâm một cửa, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tập huấn an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, tập huấn kiến thức liên quan đến hoạt động doanh nghiệp ... Đặc biệt, trong chương trình truyền hình thực tế “Doanh nghiệp và Hội nhập quốc tế” với thời lượng 25 phút được phát sóng 01 số/tháng, chuyên mục “Sự kiện trong tuần”, đã phản ánh về sự phát triển của doanh nghiệp, tình hình sản xuất kinh doanh trong quá trình hội nhập quốc tế, những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình hội nhập, có tổng hợp những hình ảnh, số liệu, những ý kiến, kiến nghị, đề xuất của các lãnh đạo doanh nghiệp, lãnh đạo các cơ quan quản lý, đội ngũ quản lý, công nhân, thợ kỹ thuật trong các doanh nghiệp.

- Cập nhật kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, địa phương có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp; đăng tải các biểu mẫu, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết trên trang thông tin điện tử của từng sở, ngành giúp các doanh nghiệp có thể tự khai thác, sử dụng miễn phí các văn bản quy phạm pháp luật, chủ động nắm bắt những quy định, hướng dẫn của ngành tại địa phương.

- Tỉnh Nam Định đã chỉ đạo các Sở, ngành thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí ưu đãi đầu tư của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, trình UBND tỉnh cấp kinh phí kịp thời cho các doanh nghiệp được thụ hưởng.

- Tích cực hỗ trợ cung cấp thông tin thị trường, dự báo giá cả thị trường giúp các doanh nghiệp nắm bắt nhanh diễn biến thị trường để điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh cho phù hợp.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh tiếp tục phối hợp với Công ty cổ phần MISA thực hiện tốt Biên bản ghi nhớ hợp tác về việc hỗ trợ phần mềm kế toán MISA cho doanh nghiệp mới thành lập năm 2017, 2018 ký ngày 03/8/2017 tặng miễn phí phần mềm kế toán MISA SME.NET 2017 cho các doanh nghiệp mới thành lập để sử dụng giúp nâng cao hiệu quả quản lý, kinh doanh góp phần phát triển nền kinh tế Việt Nam ngày càng vững mạnh. Tính đến tháng 11/2018 đã hỗ trợ phần mềm miễn phí cho 435 doanh nghiệp.

- Thường xuyên đôn đốc, giám sát việc cung ứng điện của Công ty Điện lực Nam Định nhằm đảm bảo cung ứng điện an toàn, hiệu quả, phục vụ tốt hoạt động sản xuất, kinh doanh của các hộ sản xuất kinh doanh, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung theo dõi tình hình các quy định của pháp luật về tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo trong việc tiếp cận, khai thác các nguồn lực về vốn, khoa học, kỹ thuật, đất đai và lao động. rà soát các quy định về giao dịch bảo đảm, tạo điều kiện cho doanh nghiệp thế chấp tài sản làm cơ sở tiếp cận nguồn vốn; bảo đảm việc ban hành quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính đúng thẩm quyền, thực sự cần thiết, hợp lý, minh bạch, khả thi.

- Xác định công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là nhiệm vụ rất quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - chính trị của địa phương, tỉnh Nam Định luôn quan tâm, chỉ đạo thực hiện đồng bộ công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhằm triển khai thực hiện tốt hơn công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Thực hiện lồng ghép hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp với hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật để giúp doanh nghiệp nắm bắt kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành và tổ chức thực hiện, chấp hành đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, tăng cường phối hợp giữa các sở, ban, ngành với các doanh nghiệp trong việc tổ chức các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

1.7. Quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính. Kịp thời xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị để xảy ra tình trạng thiếu trách nhiệm, chậm trễ, gây phiền hà trong giải quyết thủ tục hành chính để bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân và doanh nghiệp.

Trong thời gian qua, tỉnh Nam Định thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc thực

hiện công tác cải cách thủ tục hành chính. Rút ngắn quy trình xử lý, giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính, nhất là giấy phép liên quan đến đầu tư, xây dựng, đất đai; lao động nước ngoài; tiếp tục cải cách về thuế, bảo hiểm xã hội,...

Tỉnh tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Nam Định giai đoạn 2016-2020 với mục tiêu: nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; thủ tục hành chính liên quan đến cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp được cải cách cơ bản theo hướng gọn nhẹ, đơn giản, dễ thực hiện, 100% thủ tục hành chính được cập nhật, bổ sung, công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các địa phương, đơn vị; cơ chế một cửa tiếp tục được duy trì và nâng cao chất lượng phục vụ tại các cơ quan hành chính nhà nước; thực hiện rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy các Sở, ban, ngành theo hướng tinh gọn nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực và trình độ; nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, bảo đảm mức độ hài lòng của người dân đối với các dịch vụ sự nghiệp công.

1.8. Thống nhất cách hướng dẫn cho doanh nghiệp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong cùng một vấn đề để không gây khó khăn và bất lợi cho doanh nghiệp; ban hành hướng dẫn doanh nghiệp tuân thủ các thủ tục, quy định của pháp luật đảm bảo nguyên tắc dễ hiểu, dễ thực hiện.

Nhằm nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh theo hướng công khai, minh bạch, thuận tiện, nhanh chóng, tạo bước đột phá trong cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, tỉnh Nam Định đã thành lập Trung tâm xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Nam Định nhằm tập trung thực hiện tiếp nhận, hướng dẫn, giám sát, đôn đốc và trả kết quả việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân đến giao dịch theo quy định.

1.9. Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 04 tháng 5 năm 2017 về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4; tập trung đào tạo nguồn nhân lực những kỹ năng, kiến thức cơ bản, tư duy sáng tạo, khả năng thích nghi với yêu cầu của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

Đề chủ động ứng phó với các tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nắm bắt cơ hội và vượt qua thách thức, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị Đại hội toàn quốc lần thứ 12 của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ 19, Tỉnh ủy Nam Định đã tổ chức Hội nghị thông tin nội dung chuyên đề “Cải thiện môi trường kinh doanh và môi trường công nghiệp 4.0” đến các lãnh đạo cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nhân, doanh nghiệp của tỉnh.

Trọng tâm hướng đến tập trung đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng, kiến thức cơ bản, tư duy sáng tạo, khả năng thích nghi với yêu cầu của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4; nâng cao chất lượng quản trị địa phương cho đội ngũ cán bộ chính quyền từ cấp tỉnh đến cấp xã, phường. Tỉnh đã tổ chức lớp tập huấn “Áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Nam Định” và tập huấn kiến thức về xây dựng, áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008; tập huấn kiến thức về xây dựng, áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008.

1.10. Quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp

Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định đã chỉ đạo việc chấn chỉnh công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, trong đó, yêu cầu Giám đốc các Sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Nam Định tập trung chỉ đạo, quán triệt sâu sắc tới các lực lượng có chức năng thanh tra, kiểm tra thuộc phạm vi quản lý về quan điểm, mục đích của công tác thanh tra, kiểm tra là hướng dẫn, giúp các doanh nghiệp hoạt động theo đúng quy định của pháp luật, có hiệu quả, tránh lợi dụng, lạm dụng việc thanh tra, kiểm tra để sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp.

Đặc biệt “chỉ tiến hành thanh tra, kiểm tra đột xuất trong trường hợp doanh nghiệp có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc khi cơ quan Nhà nước cấp trên có thẩm quyền yêu cầu”. Đối với những doanh nghiệp cần có sự thanh tra, kiểm tra về nhiều lĩnh vực thì thành lập đoàn liên ngành để giảm bớt các cuộc thanh tra, kiểm tra.

1.11. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng cơ chế dành khu đất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế

Theo quy hoạch phát triển các Khu công nghiệp Việt Nam đến năm 2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại văn bản số 2343/TTg-KTN ngày 24/11/2014, tỉnh Nam Định có 09 khu công nghiệp với tổng diện tích khoảng 2.082ha. Hiện nay đã có 03 khu công nghiệp (KCN) đã đi vào hoạt động, khai thác (KCN Hòa Xá diện tích 285,37ha, KCN Mỹ Trung diện tích 150,68ha, KCN Bảo Minh diện tích 155ha); 01 KCN dệt may Rạng Đông đang triển khai thi công xây dựng với diện tích khoảng 519,6ha; 01 KCN Mỹ Thuận đang thực hiện thủ tục đầu tư với diện tích khoảng 200ha.

Để tạo quỹ đất sạch thu hút đầu tư, Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định đã phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 tại Quyết định số 630/QĐ-UBND ngày 04/4/2017 với 56 Cụm công nghiệp với diện tích giai đoạn đến năm 2020 khoảng

804,8 ha, đến năm 2025 khoảng 1.588,07ha; trong đó ưu tiên đến năm 2020 đầu tư xây dựng 24 cụm công nghiệp với diện tích khoảng 447,05ha.

Tỉnh luôn tạo điều kiện thuận lợi về đất đai cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa đến đầu tư sản xuất kinh doanh, hỗ trợ các văn bản pháp lý để giúp các doanh nghiệp được khảo sát địa điểm lập dự án đầu tư trong các khu, cụm công nghiệp.

1.13. Đối với các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

Báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể được giao tại Nghị quyết 35/NQ-CP và Chỉ thị 26/CT-TTg theo Phụ lục đính kèm.

2. Một số chỉ tiêu cụ thể

2.1. Đơn giản hóa thủ tục hành chính

- Thủ tục thành lập doanh nghiệp, thủ tục đầu tư

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
1	Cấp mới GCNĐKĐT đối với dự án đầu tư không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	15 ngày (Điều 37 Luật Đầu tư)	14 ngày	12 ngày
2	Cấp mới GCNĐKĐT đối với dự án thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương của UBND tỉnh	37 ngày (Điều 33, 37 Luật Đầu tư)	32 ngày	27 ngày
3	Cấp mới GCNĐKĐT đối với dự án đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài sử dụng đất tại xã, phường, thị trấn ven biển thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương của UBND tỉnh liên hệ với khu đất sử dụng vào mục đích an ninh, quốc phòng.	42 ngày (Điều 37 Luật Đầu tư; Điều 25, Nghị định 118/2015/NĐ-CP; Điều 13 Nghị định 43/2014/NĐ-CP)	39 ngày	36 ngày
4	Cấp mới GCNĐKĐT đối với dự án: - Dự án đầu tư có quy mô vốn đầu tư từ 5.000 tỷ đồng trở lên (không thuộc các trường hợp: Di dân tái định cư từ 10.000 người trở lên ở miền núi, từ 20.000 người trở lên ở vùng khác; xây dựng và kinh doanh cảng hàng không; vận tải hàng không, Xây dựng và kinh doanh cảng biển quốc gia; Thăm dò, khai thác, chế biến dầu khí; Hoạt động kinh doanh cá cược, đặt cược, casino; Sản xuất thuốc lá điếu; Phát triển kết cấu hạ	40 ngày (Điều 3; Khoản 9, Điều 31 Nghị định 118/2015/NĐ-CP)	33 ngày	30 ngày

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
	<p>tăng khu công nghiệp, khu chế xuất, khu chức năng trong khu kinh tế; Xây dựng và kinh doanh sân golf). Nhưng phải phù hợp với quy hoạch đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt;</p> <p>- Dự án nằm trên địa bàn nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; dự án đầu tư thực hiện đồng thời ở trong và ngoài khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và khu kinh tế.</p>			
5	<p>Điều chỉnh GCNĐKĐT của dự án thuộc diện điều chỉnh chủ trương đầu tư: Điều chỉnh mục tiêu, địa điểm đầu tư, công nghệ chính; tăng hoặc giảm vốn đầu tư trên 10% tổng vốn đầu tư làm thay đổi mục tiêu, quy mô và công suất của dự án đầu tư; điều chỉnh thời hạn thực hiện của dự án đầu tư hoặc thay đổi điều kiện đối với nhà đầu tư (nếu có).</p>	<p>26 ngày (Điều 34 Nghị định 118/2015/NĐ-CP)</p>	25 ngày	21 ngày
6	<p>Điều chỉnh GCNĐKĐT thuộc diện điều chỉnh chủ trương đầu tư: Thay đổi nhà đầu tư đối với chuyển nhượng dự án.</p>	<p>28 ngày (Điều 37 Nghị định 118/2015/NĐ-CP)</p>	26 ngày	21 ngày

STT	Chi tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
7	<p>Điều chỉnh chủ trương đầu tư không gắn với cấp GCNĐKĐĐT.</p> <p>Điều chỉnh mục tiêu, địa điểm đầu tư, công nghệ chính; tăng hoặc giảm vốn đầu tư trên 10% tổng vốn đầu tư làm thay đổi mục tiêu, quy mô và công suất của dự án đầu tư; điều chỉnh thời hạn thực hiện của dự án đầu tư hoặc thay đổi điều kiện đối với nhà đầu tư (nếu có).</p>	<p>23 ngày</p> <p>(Điều 34 Nghị định 118/2015/NĐ-CP)</p>	<p>20 ngày</p>	<p>17 ngày</p>
8	<p>Điều chỉnh chủ trương đầu tư không gắn với cấp GCNĐKĐĐT.</p> <p>- Dự án đầu tư có quy mô vốn đầu tư từ 5.000 tỷ đồng trở lên (không thuộc các trường hợp: Di dân tái định cư từ 10.000 người trở lên ở miền núi, từ 20.000 người trở lên ở vùng khác; xây dựng và kinh doanh cảng hàng không, vận tải hàng không, Xây dựng và kinh doanh cảng biển quốc gia; Thẩm dò, khai thác, chế biến dầu khí; Hoạt động kinh doanh cá cược, đặt cược, casino; Sản xuất thuốc lá điếu; Phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu chế xuất, khu chức năng trong khu kinh tế; Xây dựng và kinh doanh sân golf). Nhưng phải phù hợp với quy hoạch đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt;</p> <p>- Dự án nằm trên địa bàn nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; dự án đầu tư thực hiện đồng thời ở trong và ngoài khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và khu kinh tế.</p>	<p>28 ngày</p> <p>(Điều 32, Điều 34 Nghị định 118/NĐ-CP)</p>	<p>26 ngày</p>	<p>25 ngày</p>

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
9	Điều chỉnh chủ trương đầu tư không gắn với cấp GCNĐKĐT: <i>Thay đổi nhà đầu tư đối với chuyển nhượng dự án.</i>	25 ngày	21 ngày	15 ngày
10	Thời gian thành lập doanh nghiệp (ngày)	2,45	2,4	1,8
11	Tỷ lệ DN đăng ký qua mạng điện tử (%)	0,6	19	25

- Tiếp cận đất đai:

+ Thời gian cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCN QSDĐ): Giảm từ 10 ngày xuống còn 07 ngày đối với thủ tục hành chính cấp đổi GCN QSDĐ; Giảm từ 30 ngày xuống còn 10 ngày đối với thủ tục hành chính cấp lại GCN QSDĐ so với trước khi có Nghị quyết số 35/NQ-CP (Tại quyết định số Quyết định số 356/QĐ-UBND ngày 06/2/2018 của UBND tỉnh Nam Định).

+ Thời gian và thủ tục đăng ký thế chấp và xóa thế chấp bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất: Theo quy định hiện hành là 03 ngày, tuy nhiên Văn phòng Đăng ký đất đai thuộc Sở khi thực hiện đã rút ngắn, chỉ thực hiện trong ngày (nếu nộp hồ sơ sau 15h00' thì trả kết quả vào 8h00' ngày hôm sau).

+ Thủ tục đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào GCN QSDĐ đã cấp: Giảm từ 20 ngày xuống còn 15 ngày (Tại Quyết định số 356/QĐ-UBND ngày 06/2/2018 của UBND tỉnh Nam Định)

- Thời gian thông quan hàng hóa:

+ Thời gian trung bình thông quan hàng hóa qua biên giới là 01 giờ 44 phút 38 giây đối với hàng hóa xuất khẩu.

+ Thời gian trung bình thông quan hàng hóa qua biên giới là 09 giờ 46 phút 11 giây đối với hàng hóa nhập khẩu.

- Cải cách hành chính thuế:

+ Hoàn thuế:

Giải quyết trước và đúng hạn đối với hồ sơ hoàn thuế giá trị gia tăng thuộc diện hoàn thuế trước kiểm tra sau (*theo quy định là 06 ngày làm việc*) và đối với diện kiểm tra trước hoàn thuế (*theo quy định là 40 ngày*) tính từ thời điểm nhận đủ hồ sơ hoàn thuế giá trị gia tăng theo quy định.

Đơn giản hóa thủ tục hoàn thuế: hoàn thuế điện tử, người nộp thuế thực hiện hoàn thuế theo phương thức điện tử khi làm thủ tục hoàn thuế. Hồ sơ hoàn thuế bao gồm giấy đề nghị hoàn, tài liệu kèm theo, công văn giải trình bổ sung thông tin được gửi bằng phương thức điện tử tới cơ quan thuế bất kể thời gian nào trong ngày, bất cứ ngày nào trong tuần và ở mọi nơi có kết nối mạng Internet giúp tiết kiệm thời gian và công sức của người nộp thuế. Kết quả giải quyết hồ sơ hoàn thuế của cơ quan thuế gửi người nộp thuế qua hệ thống hoàn thuế điện tử giúp người nộp thuế biết được tiến độ giải quyết hồ sơ hoàn thuế của cơ quan thuế.

+ Quản lý rủi ro trong thanh tra, kiểm tra thuế: 100% kế hoạch thanh tra, kiểm tra được xây dựng và lập trên phần mềm ứng dụng phân tích rủi ro TPR. Việc áp dụng phần mềm TPR để phân tích rủi ro và lập kế hoạch đã giảm thời gian so với việc phân tích và lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra thủ công.

+ Khiếu nại: 01 vụ và đã giải quyết theo đúng quy định của pháp luật thuế, kết quả người nộp thuế khiếu nại sai quy định của pháp luật thuế.

+ Tỷ lệ doanh nghiệp kê khai thuế điện tử: đạt 100%

+ Nộp thuế điện tử: đạt 98%.

2.2. Phát triển doanh nghiệp

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Tính đến tháng 11/2018
1	Số DN đăng ký mới/ Số vốn đăng ký mới	630 DN 4.294 tỷ đồng	740 DN 4.015 tỷ đồng	757 DN 5.866 tỷ đồng
2	Số DN lũy kế đăng ký/ Số vốn đăng ký	6.512 DN 47.039 tỷ đồng	7.224 DN 51.454 tỷ đồng	7.949 DN 59.837 tỷ đồng
3	Số DN tạm ngừng hoạt động	538 DN	702 DN	919 DN
4	Số DN giải thể/phá sản	152 DN	138 DN	110 DN
5	Số DN quay trở lại hoạt động	125 DN	158 DN	195 DN

2.3. Đối thoại giữa chính quyền với doanh nghiệp

- Hàng năm, UBND tỉnh Nam Định tổ chức 02 cuộc gặp gỡ, đối thoại với doanh nghiệp, quan tâm giải quyết khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ đào tạo nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp.

- Ngoài ra, các Sở, ban, ngành theo chức năng nhiệm vụ cũng tổ chức các cuộc gặp gỡ, đối thoại với doanh nghiệp, như:

+ Cục Thuế tỉnh: Tổ chức 19 Hội nghị đối thoại, số người tham dự 2.015 người, đã giải đáp kịp thời 18 ý kiến.

+ Sở Tư pháp: Tổ chức Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp, chuyên đề “Đối thoại với doanh nghiệp thực thi Luật hợp tác xã và chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã” cho 100 hợp tác xã.

+ Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Nam Định: Tổ chức Hội nghị đối thoại và kết nối Ngân hàng, Doanh nghiệp năm 2016, năm 2017 với sự tham gia của hơn 500 doanh nghiệp, qua đó nắm bắt và có giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp trên địa bàn. Đặc biệt qua 02 hội nghị đã có 20 hợp đồng tín dụng được ký kết với trị giá cam kết 1.772 tỷ đồng.

+ Sở Lao động-Thương binh và Xã hội:

Năm 2016, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội phối hợp với Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội tổ chức thành công Hội nghị đối thoại về “Tình hình thực thi pháp luật lao động” với trên 200 doanh nghiệp. Phối hợp với Liên đoàn lao

động tình, Bảo hiểm xã hội tỉnh tổ chức 02 cuộc đối thoại trực tiếp với trên 300 lao động tại Cụm công nghiệp An Xá và Khu công nghiệp Bảo Minh. Tư vấn trực tiếp cho gần 300 doanh nghiệp và người lao động về các chính sách lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội.

Năm 2017, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tổ chức các hội nghị đối thoại, tư vấn cho gần 400 người là chủ sử dụng lao động và người lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp, tìm hiểu những khó khăn vướng mắc trong thực hiện các quy định của pháp luật về lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, những kiến nghị, đề xuất sửa đổi chính sách cung ứng lao động, thuê lại lao động trong các doanh nghiệp. Đồng thời phối hợp với Liên đoàn lao động tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh tư vấn trực tiếp cho công nhân lao động tại 04 doanh nghiệp.

2.4. Công khai, minh bạch thông tin và phát huy hiệu quả của chính quyền điện tử

Tỉnh Nam Định đã tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cung cấp dịch vụ công của các cơ quan hành chính nhà nước, kết hợp phương thức thanh toán điện tử:

- Đã xây dựng Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và khai trương trong tháng 6/2018 tại địa chỉ: <http://dichvucong.namdinh.gov.vn>. Cổng dịch vụ công trực tuyến cung cấp, công khai 1.828 thủ tục hành chính của gần 170 lĩnh vực với 1.206 thủ tục mức độ 3 và 4 của các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố Nam Định. Tổng số hồ sơ tiếp nhận và giải quyết trên hệ thống cung cấp dịch vụ công đến tháng 27/11/2018 là 11.516 hồ sơ, đã xử lý 9.959 hồ sơ với tỷ lệ hồ sơ đúng hạn đạt trên 96,6%.

- Tiến hành nâng cấp Cổng thông tin điện tử tỉnh Nam Định. Hiện Cổng thông tin điện tử của tỉnh tích hợp 27 website của 100% các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Nam Định và 180/229 các xã, phường, thị trấn. Hệ thống Cổng và trang thông tin điện tử thường xuyên được cập nhật, cung cấp thông tin theo đúng quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/06/2011 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước; đã và đang hoạt động hiệu quả, hỗ trợ đắc lực cho công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp, cung cấp kịp thời thông tin kinh tế - xã hội của tỉnh đối với tổ chức và công dân. Việc tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp thường xuyên được thực hiện qua hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh.

- Việc triển khai phần mềm dịch vụ công trực tuyến, cung cấp dịch vụ công mức độ 3, 4 đã giúp nâng cao trình độ cán bộ công chức, thực hiện tốt nhiệm vụ cung cấp dịch vụ công, hỗ trợ doanh nghiệp. Các dịch vụ công được công khai trên

công dịch vụ công trực tuyến đã góp phần làm giảm tình trạng quan liêu, sách nhiễu; các quy trình, cán bộ giải quyết thủ tục hành chính được công khai minh bạch góp phần xây dựng chính phủ kiến tạo phục vụ và hỗ trợ doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh triển khai có hiệu quả việc thực hiện Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 23/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

- Tiếp tục chỉ đạo, hỗ trợ Bưu điện tỉnh đẩy mạnh việc triển khai quyết định số 45/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về nhận, trả kết quả thủ tục hành chính qua bưu chính công ích. Việc triển khai phần mềm dịch vụ công trực tuyến và việc tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích đã tạo điều kiện cho doanh nghiệp giảm thiểu thời gian và chi phí khi sử dụng các dịch vụ hành chính công. Thường xuyên tiến hành họp giao ban các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trong ngành để lắng nghe và giải quyết các khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp trong triển khai các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

- Thiết lập và công khai đường dây nóng, hỏi đáp trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để tiếp nhận phản ánh và trả lời những câu hỏi của doanh nghiệp. Tại các Sở, ngành, công khai số điện thoại đường dây nóng của lãnh đạo Sở, lãnh đạo cấp phòng và trưng bày nơi thường xuyên tiếp công dân để người dân và doanh nghiệp kịp thời phản ánh những thắc mắc, tố cáo hành vi vi phạm của cán bộ công chức cố tình nhũng nhiễu, hạch sách.

2.5. Cải cách thủ tục hành chính tư pháp

- Theo điều 203 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì thời gian giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại là 2 tháng. Đối với vụ án có tính chất phức tạp thì Chánh án Tòa án có thể gia hạn nhưng không quá 1 tháng.

- Thời gian giải quyết phá sản doanh nghiệp là 2 tháng.

- Về việc thi hành các bản án liên quan đến doanh nghiệp:

+) Tổng số việc thi hành án kinh doanh thương mại: Tổng số 09 việc, đã giải quyết xong 08 việc, còn tồn: 01 việc, đó là quyết định thi hành án số 13/QĐ-THADS ngày 13/8/2012 đối với Công ty TNHH Hoàng Lộc, địa chỉ: Số 7/17 Chu Văn An, Khu đô thị Hòa Vượng, thành phố Nam Định; Lý do tồn là người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành.

+) Tổng số việc thi hành án phá sản: 1 việc, đó là Quyết định số 01/QĐ-TBPS ngày 01/8/2016 và Thông báo số 04/TBTA ngày 10/9/2016 của TAND tỉnh Nam Định về việc thi hành Bản án số 01/QĐ-MTTPS ngày 02/02/2015 của TAND tỉnh Nam Định thi hành án phá sản đối với Công ty liên danh TNHH LUVECO, địa chỉ: số 8 đường Thái Bình, phường Hạ Long, thành phố Nam Định. Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định đã tổ chức thi hành xong, đến nay không có khiếu kiện gì.

2.6. Đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp

- Cập nhật kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, địa phương có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp; đăng tải các biểu mẫu, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết trên trang thông tin điện tử của từng sở, ngành giúp các doanh nghiệp có thể tự khai thác, sử dụng miễn phí các văn bản quy phạm pháp luật, chủ động nắm bắt những quy định, hướng dẫn của ngành tại địa phương.

- Triển khai có hiệu quả mục Hỏi đáp hỗ trợ doanh nghiệp; Giải đáp chính sách online trên Cổng thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành; thực hiện công khai kết quả giải đáp phản ánh, kiến nghị đã được tiếp nhận của người dân, doanh nghiệp một cách kịp thời nhất. Nhằm giúp người dân, doanh nghiệp dễ dàng gửi, tham khảo kết quả trả lời phản ánh, kiến nghị được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử, tiết kiệm thời gian, giảm thời gian xử lý công việc giúp công việc được giải quyết nhanh chóng, thuận tiện.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh phối hợp với Công ty cổ phần MISA thực hiện tốt Biên bản ghi nhớ hợp tác về việc hỗ trợ phần mềm kế toán MISA cho doanh nghiệp mới thành lập năm 2017, 2018 ký ngày 03/8/2017 tặng miễn phí phần mềm kế toán MISA SME.NET 2017 cho các doanh nghiệp mới thành lập để sử dụng giúp nâng cao hiệu quả quản lý, kinh doanh góp phần phát triển nền kinh tế Việt Nam ngày càng vững mạnh. Tính đến tháng 11/2018 đã hỗ trợ phần mềm miễn phí cho 435 doanh nghiệp.

- Cục Thuế tỉnh phối hợp với Trung tâm VNPT, Chi nhánh Viettel Nam Định có văn bản cam kết tặng 01 năm miễn phí sử dụng phần mềm hóa đơn điện tử.

- Nhằm tiếp tục hỗ trợ, chia sẻ khó khăn cùng doanh nghiệp và người dân trên địa bàn, ngay từ đầu năm 2018 các Ngân hàng thương mại Nhà nước đã chủ động giảm lãi suất cho vay, cụ thể:

+ Từ ngày 10/01/2018, Ngân hàng Nông nghiệp áp dụng lãi suất cho vay bằng VND đối với 5 lĩnh vực ưu tiên: Cho vay ngắn hạn tối đa 6%/năm; cho vay trung, dài hạn tối thiểu 7,5%/năm. Lãi suất cho vay hỗ trợ giảm tổn thất trong nông nghiệp quy định tại Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ; cho vay phục vụ chăn nuôi, chế biến thịt lợn, gia cầm, cá tra và tôm: Ngắn hạn 6%/năm, trung, dài hạn 7,5%/năm.

+ Từ ngày 15/01/2018, Ngân hàng Đầu tư và Phát triển áp dụng trần lãi suất cho vay ngắn hạn bằng VND tối đa 6%/năm đối với các lĩnh vực phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ; phát triển kinh doanh của doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao; thực hiện phương án kinh doanh hàng xuất khẩu.

+ Từ ngày 11/01/2018, Ngân hàng Công Thương áp dụng mức lãi suất cho vay ngắn hạn bằng VND thấp nhất 6%/năm đối với các lĩnh vực doanh nghiệp hoạt

động trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; phục vụ sản xuất kinh doanh hàng xuất khẩu; doanh nghiệp tham gia chuỗi liên kết; phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ; sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao; doanh nghiệp khởi nghiệp có phương án, dự án sản xuất kinh doanh hiệu quả, đặc biệt là các hộ gia đình, hộ kinh doanh cá thể nâng cấp thành doanh nghiệp.

+ Từ ngày 15/01/2018 đến hết 31/12/2018, Ngân hàng Ngoại thương áp dụng mức lãi suất cho vay ngắn hạn bằng VND 6%/năm đối với 5 lĩnh vực ưu tiên và cho vay hỗ trợ giảm tổn thất trong nông nghiệp.

- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tổ chức các lớp tập huấn chính sách pháp luật lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội cho 2.310 lượt người trong đó 910 cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về lao động, hòa giải viên lao động cấp huyện, cán bộ nhân sự, tiền lương, pháp chế và người sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh; 1.400 nhân viên phụ trách nhân sự, pháp chế, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, tổ trưởng, chuyên trưởng, công nhân.

- Phát 15.000 tờ rơi “Một số quy định của pháp luật lao động về tranh chấp lao động và đình công” và 15.000 tờ rơi “Một số quy định của pháp luật lao động về tiền lương, tiền thưởng” tới người lao động và người sử dụng lao động. Phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh tư vấn pháp luật lao động cho trên 300 người lao động tại Công ty TNHH YR Nam Định, Công ty TNHH Viet Pan-Pacific Nam Định, Công ty TNHH Dream Plastic Nam Định...

- Đẩy mạnh công tác an toàn vệ sinh, lao động trong các doanh nghiệp: Công tác An toàn - Vệ sinh lao động từng bước được cải thiện, số vụ tai nạn lao động nghiêm trọng, chết người giảm. Các sự cố tai nạn lao động nghiêm trọng được xử lý kịp thời, hạn chế được nhiều thiệt hại. Thông qua các lớp huấn luyện an toàn vệ sinh lao động thuộc Chương trình mục tiêu giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và an toàn vệ sinh lao động; Chương trình Quốc gia an toàn lao động, vệ sinh lao động:

+ Tổ chức 44 lớp huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động cho 2040 lượt người lao động làm các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh qua đó đã góp phần nâng cao trách nhiệm, nghĩa vụ đối với người lao động và người sử dụng lao động trong chấp hành những quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh lao động.

+ Tổ chức 08 lớp tập huấn, huấn luyện các loại cho 185 cán bộ nâng cao năng lực quản lý nhà nước về an toàn vệ sinh lao động, 45 người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động, 152 người lao động, báo cáo viên trong các doanh nghiệp và 120 người tại 63 doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh xây dựng và hoàn thiện hệ thống quản lý công tác an toàn vệ sinh lao động.

- Duy trì hoạt động sàn giao dịch việc làm vào ngày mùng 10 hàng tháng nhằm cung cấp thông tin thị trường lao động cho những người có nhu cầu tìm việc làm và xuất khẩu lao động. Đã tổ chức 15 phiên giao dịch việc làm, trong đó có 05

phiên lưu động; Kết quả có 240 lượt doanh nghiệp, đơn vị tuyển dụng lao động, đào tạo nghề, xuất khẩu lao động trong và ngoài tỉnh tham gia phiên với 3.510 người tham gia phiên giao dịch và 302 người được tuyển dụng tại phiên; 704 người được doanh nghiệp hẹn phỏng vấn sau phiên giao dịch; Tư vấn việc làm và giới thiệu học nghề cho 36.879 lượt người; Đã giới thiệu việc làm cho 3.567 người; Số doanh nghiệp kết nối, khai thác thông tin việc làm trống 1.677 lượt doanh nghiệp.

- Sở Tư pháp: Tổ chức Hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật kinh doanh, chuyên đề “Chế định hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và các quy định pháp luật liên quan về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp” cho 100 doanh nghiệp. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức về tài sản, hợp đồng, giải quyết tranh chấp theo Bộ luật Dân sự năm 2015 cho doanh nghiệp trên địa bàn. Trong các năm 2016 – 2018, Sở Tư pháp đã tổ chức được 05 lớp bồi dưỡng, 02 tọa đàm kiến thức pháp luật kinh doanh cho 1.050 doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực doanh nghiệp đang quan tâm.

2.7. Các sáng kiến trong cải thiện môi trường kinh doanh và cải cách thủ tục hành chính

Nhằm nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh theo hướng công khai, minh bạch, thuận tiện, nhanh chóng, tạo bước đột phá trong cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, tỉnh Nam Định đã thành lập Trung tâm xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Nam Định nhằm tập trung thực hiện tiếp nhận, hướng dẫn, giám sát, đôn đốc và trả kết quả việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân đến giao dịch theo quy định.

III. Kế hoạch tiếp tục triển khai Nghị quyết 35 trong năm 2019

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ tại Chương trình hành động số 01/CTr-UBND ngày 30/6/2016 của UBND tỉnh Nam Định về thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP của Chính phủ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện cải cách hành chính theo kế hoạch được ban hành hàng năm; Triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, đặc biệt trong các lĩnh vực: đăng ký kinh doanh; đầu tư; xây dựng; đất đai; môi trường; cấp các loại giấy phép khác liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp; Đôn đốc, theo dõi các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện Chỉ thị chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Về hỗ trợ tín dụng: Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và sở hữu tài sản với đất; có những hướng dẫn cụ thể, thống nhất trong việc đăng ký giao dịch bảo đảm đối với tài sản trên đất; hỗ trợ các tổ chức tín dụng trong việc thuê đất để làm trụ sở với giá thuê hợp lý; chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp chặt chẽ để đẩy nhanh tiến độ giải quyết hồ sơ, xử

lý tài sản đảm bảo để việc xử lý tài sản thế chấp được nhanh chóng; tăng cường tổ chức đối thoại giữa ba bên: Cơ quan chức năng - Ngân hàng - Doanh nghiệp.

- Rà soát các quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu để điều chỉnh, bổ sung hoặc bãi bỏ cho phù hợp với thị trường và quyền kinh doanh của doanh nghiệp. Xây dựng các chính sách của tỉnh (gồm cả chính sách đặc thù), để góp phần với trung ương thực hiện ưu đãi, hỗ trợ đầu tư cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tỉnh tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo kế hoạch đã đề ra; chỉ đạo các công ty nông, lâm nghiệp thực hiện và điều chỉnh bổ sung các kế hoạch sản xuất kinh doanh và chiến lược phát triển doanh nghiệp cho phù hợp cho từng giai đoạn.

- Về hỗ trợ doanh nghiệp: tập trung tư vấn cho doanh nghiệp lập các dự án đầu tư có sự hỗ trợ của trung ương, của tỉnh, kết nối với các tổ chức tín dụng để tiếp cận được các nguồn vốn; hỗ trợ đào tạo về nghiệp vụ quản lý và kế toán doanh nghiệp.

- Chỉ đạo các Sở, ngành của tỉnh tiếp tục phối hợp các doanh nghiệp, đặc biệt với công đoàn cơ sở tại các công ty để tổng hợp những vướng mắc về mức lương tối thiểu vùng, chế độ bảo hiểm xã hội để tham mưu giải quyết.

- Chỉ đạo ngành công an tiếp tục giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm pháp luật, đặc biệt đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực kinh tế.

- Chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí và phát thanh truyền hình phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời thông tin đến doanh nghiệp về các cơ chế chính sách dành cho doanh nghiệp, pháp luật về thuế, bảo hiểm xã hội và các chương trình xúc tiến đầu tư, quảng bá thương hiệu, tôn vinh doanh nghiệp.

- Tăng cường xử lý kịp thời các kiến nghị, khó khăn, vướng mắc và khiếu nại, tố cáo của doanh nghiệp, đặc biệt trong các lĩnh vực đăng ký kinh doanh, đầu tư, cấp các loại giấy phép xây dựng, ngành nghề kinh doanh có điều kiện, công khai kết quả giải quyết trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và tổng hợp đăng trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh. Phát huy được ưu thế nhanh chóng, kịp thời trong việc tiếp nhận và xử lý các kiến nghị, vướng mắc của doanh nghiệp thông qua hệ thống đường dây nóng đã được thiết lập, thư mục hỏi đáp trực tuyến tại trang hoặc cổng thông tin điện tử.

- Căn cứ vào Kế hoạch thanh tra doanh nghiệp đã được UBND tỉnh Nam Định phê duyệt và kết quả xử lý chồng chéo của các kế hoạch thanh, kiểm tra, các cơ quan, đơn vị thực hiện việc thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp theo đúng thời gian của kế hoạch, đúng quy định về thanh kiểm tra. Đối với trường hợp thanh, kiểm tra

đột xuất yêu cầu đơn vị thanh kiểm tra thực hiện báo cáo về cơ quan đầu mối để xử lý chồng chéo, đảm bảo các doanh nghiệp chỉ thanh tra hoặc kiểm tra không quá 01 lần/năm.

- Yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan phải phối hợp chặt chẽ với cơ quan đầu mối trong việc tham mưu cấp ưu đãi, hỗ trợ đầu tư cho doanh nghiệp được nhanh chóng, đảm bảo các nguồn lực để thực hiện chính sách về hỗ trợ đầu tư xây dựng; đất đai; thuế; nguồn vốn vay; đào tạo lao động; khoa học công nghệ và thị trường tiêu thụ...

IV. Đề xuất và kiến nghị

- Đề nghị Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương cần nhanh chóng rà soát, đánh giá lại hiệu quả của các chính sách có liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp đã ban hành, để từ đó tổng hợp chính sách, tập trung nguồn lực (nguồn hỗ trợ từ trung ương) để đảm bảo thực hiện các chính sách được khả thi hơn.

- Đề nghị Ngân hàng Nhà nước quan tâm, chỉ đạo các tổ chức tín dụng bổ sung nguồn tiền tệ để các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có cơ hội vay nhiều hơn, đảm bảo nhu cầu về vốn cho sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp mình.

- Phòng Công nghiệp và Thương mại Việt Nam tăng cường công tác phối hợp hơn nữa với UBND tỉnh Nam Định để cùng với UBND tỉnh Nam Định thực hiện Cam kết đã ký được hiệu quả hơn, cụ thể đó là, trao đổi kinh nghiệm quản lý và thực hiện, đảm bảo các trách nhiệm của cơ quan quản lý hành chính và nhu cầu hỗ trợ từ phía cộng đồng doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật, đồng thời có sửa đổi và bổ sung các nội dung cho phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới.


Trên đây là tổng hợp báo cáo kết quả cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp giai đoạn 2016-2018, UBND tỉnh Nam Định trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Phòng Thương mại & Công nghiệp VN;
- Sở KH&ĐT Nam Định;
- Lưu: Vp1, Vp5

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC





Ngô Gia Tự



**ĐỔI TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 35/NQ-CP NGÀY 16/05/2016 CỦA CHÍNH PHỦ
VÀ CHỈ THỊ 26/CT-TTg NGÀY 06/06/2016 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**
Thêm theo Báo cáo số: 305/BC-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh Nam Định)

STT	Nhiệm vụ và giải pháp (*)	Thời gian hoàn thành dự kiến (**)	Cập nhật tiến độ thực hiện	Đánh giá kết quả thực hiện/tác động của nhiệm vụ, giải pháp
A	THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 35/NQ-CP			
I	Cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp			
01	Tổ chức đối thoại công khai định kỳ ít nhất hai lần/năm với cộng đồng doanh nghiệp, báo chí để kịp thời nắm bắt và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trên địa bàn.	Hàng năm	Lần 1: 26/01/2018 Lần 2: 12/10/2018	Các Sở, ngành cũng định kỳ tổ chức các cuộc đối thoại để xử lý các vướng mắc liên quan đến ngành quản lý như Thuế, Công Thương, Du lịch ... nhằm nắm bắt và giải đáp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của các doanh nghiệp và được cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao
02	Thành lập và công khai đường dây nóng, hỏi đáp trực tuyến trên Công thông tin điện tử của tỉnh, thành phố để tiếp nhận phản ánh và hướng dẫn, giải đáp cho doanh nghiệp.	2016	Đã hoàn thành	Nắm bắt và giải đáp thắc mắc, kiến nghị của tổ chức, cá nhân
03	Chỉ đạo và chịu trách nhiệm đẩy mạnh triển khai có hiệu quả việc thực hiện Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 23 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy	Nhiệm vụ thường xuyên	Đã hoàn thành	Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính

	<p>ché thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương. Rà soát, thống nhất đầu mối tiếp nhận và xử lý hồ sơ; hướng dẫn, giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp theo nguyên tắc khi cần yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ thì thông báo một lần bằng văn bản cho doanh nghiệp, nhà đầu tư về toàn bộ các nội dung cần phải sửa đổi, bổ sung đối với mỗi bộ hồ sơ. Thông báo phải nêu rõ yêu cầu sửa đổi, bổ sung và lý do của việc yêu cầu sửa đổi, bổ sung.</p>			
04	<p>Quản triệt cán bộ công chức về đạo đức công vụ, cải cách hành chính; chống quan liêu, tham nhũng, sách nhiễu; tinh thần chính quyền phục vụ và hỗ trợ doanh nghiệp. Công khai quy trình và cán bộ có trách nhiệm xử lý hồ sơ, tăng cường thanh tra công vụ; kiên quyết xử lý các cán bộ vi phạm quy trình xử lý hồ sơ, gây phiền hà cho doanh nghiệp. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về các vi phạm của công chức, viên chức trong phạm vi quản lý.</p>		Triển khai thường xuyên	Thay đổi nhận thức, nâng cao hiệu quả CBCC
II	Đảm bảo quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp			
01	<p>Đơn đốc các cơ quan trực thuộc nghiêm túc thực hiện quy định về đất đai, xây dựng, môi trường, đăng ký kinh doanh, đầu tư và các thủ tục hành chính liên quan tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.</p>		Chỉ đạo, đơn đốc thường xuyên	Hỗ trợ doanh nghiệp trong đầu tư xây dựng, sản xuất kinh doanh

III Bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp cho doanh nghiệp			
	Thực hiện thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật (không quá một lần/năm); Kết hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành nhiều nội dung trong một đợt thanh tra, kiểm tra, trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng.		
01	Chỉ đạo các Sở, Ban, ngành và UBND cấp huyện không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự.	Chỉ đạo thực hiện đúng quy trình	Giúp doanh nghiệp yên tâm hoạt động, sản xuất kinh doanh
02	Chỉ đạo các Sở, Ban, ngành và UBND cấp huyện không	Thường xuyên chỉ đạo	
IV Tổ chức thực hiện			
01	Xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết này, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 01/7/2016	Đã hoàn thành	
02	Ký cam kết với VCCI về tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp	Đã hoàn thành	
03	Tổng hợp các kiến nghị, khó khăn và vướng mắc của doanh nghiệp trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý để xử lý hoặc chuyển tới cơ quan có thẩm quyền giải quyết.	Thường xuyên thực hiện hàng tháng	Hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, giải đáp thắc mắc cho doanh nghiệp
B THỰC HIỆN CHỈ THỊ 26/CT-TTg			
01	Quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính. Kịp thời xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị để xảy ra tình trạng thiếu trách nhiệm, chậm trễ, gây phiền hà trong giải quyết thủ tục hành chính để bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân và doanh nghiệp.	Đã hoàn thành	

02	<p>Khẩn trương rà soát sửa đổi hoặc kiến nghị sửa đổi các quy định pháp luật về đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý đảm bảo thống nhất với Luật đầu tư và Luật doanh nghiệp, đơn giản hóa các điều kiện đầu tư kinh doanh theo hướng minh bạch, thuận lợi, giảm chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp. Rà soát, cụ thể hóa các quy định, điều kiện kinh doanh theo quy mô doanh nghiệp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý III năm 2017.</p>		Thực hiện thường xuyên	
03	<p>Thông nhất cách hướng dẫn cho doanh nghiệp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong cùng một vấn đề để không gây khó khăn và bất lợi cho doanh nghiệp; ban hành hướng dẫn doanh nghiệp tuân thủ các thủ tục, quy định của pháp luật đảm bảo nguyên tắc dễ hiểu, dễ thực hiện.</p>		Thực hiện thường xuyên	
04	<p>Tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cung cấp dịch vụ công của các cơ quan hành chính nhà nước, kết hợp phương thức thanh toán điện tử.</p>		Thực hiện thường xuyên	
05	<p>Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước trong công tác đấu thầu các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước; Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ chủ động đẩy nhanh tiến độ triển khai công tác sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.</p>		Đang thực hiện	

06	<p>Phối hợp với Bộ Nội vụ rà soát chức năng, nhiệm vụ thực hiện các dịch vụ công trong phạm vi lĩnh vực quản lý, đề xuất lộ trình thí điểm chuyển giao một số dịch vụ công phù hợp cho các hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý III năm 2017.</p>		<p>Chưa thực hiện</p> <p>Hiện nay UBND tỉnh đang chờ các hướng dẫn, chỉ đạo của các Bộ, ngành Trung ương</p>
07	<p>Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 04 tháng 5 năm 2017 về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4; tập trung đào tạo nguồn nhân lực những kỹ năng, kiến thức cơ bản, tư duy sáng tạo, khả năng thích nghi với yêu cầu của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.</p>	<p>Đang thực hiện</p>	
08	<p>Quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.</p>	<p>Chỉ đạo, đón đốc thường xuyên, thực hiện đúng quy trình</p>	<p>Giúp doanh nghiệp yên tâm hoạt động, sản xuất kinh doanh</p>
09	<p>Xây dựng cơ chế dành khu đất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế.</p>		

